

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/QC-HĐT ĐHGTVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2015

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường, Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-HĐT ĐHGTVT ngày 13 tháng 11 năm 2015
 của Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường, trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh và mối quan hệ công tác giữa Hội đồng trường với Đảng ủy, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng (sau đây gọi là: “Ban Giám hiệu”) và đơn vị chức năng, các tổ chức đoàn thể của nhà trường, nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Quy chế này ban hành là phù hợp với các văn bản Pháp luật liên quan cũng như Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 2. Chức năng của Hội đồng trường

Hội đồng trường là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Trường; Hội đồng trường chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động, huy động nguồn lực cho Trường; thực hiện giám sát các hoạt động của Trường; quyết nghị những vấn đề về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và phương hướng đầu tư phát triển của Trường, gắn Trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện các mục tiêu giáo dục và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Trường theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường



1. Quyết nghị chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà trường.
2. Quyết nghị phương hướng hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, đảm bảo chất lượng giáo dục.
3. Quyết nghị về cơ cấu tổ chức và phương hướng đầu tư phát triển của Nhà trường.
4. Quyết nghị về việc thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các tổ chức của Nhà trường.
5. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của Nhà trường.
6. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo, giải trình với Bộ Giao thông vận tải và Bộ Giáo dục & Đào tạo về các điều kiện đảm bảo chất lượng, kết quả hoạt động, việc thực hiện các cam kết và tài chính của Trường.
7. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thông qua phương án bổ sung, miễn nhiệm hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng trường.
8. Thông qua các quy định về: Số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng của Nhà trường trên cơ sở đề nghị của Hiệu Trường.
9. Giới thiệu nhân sự hiệu trưởng, phó hiệu trưởng để thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định; thực hiện đánh giá hàng năm việc hoàn thành nhiệm vụ của hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết.
10. Yêu cầu hiệu trưởng giải trình về những vấn đề chưa được thực hiện đúng, chưa được thực hiện đầy đủ theo nghị quyết của hội đồng trường, nếu có. Nếu Hội đồng trường không đồng ý với giải trình của hiệu trưởng thì báo cáo cơ quan trực tiếp quản lý trường.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường có số lượng thành viên là số lẻ và tối thiểu là 15 thành viên, nhiệm kỳ 2015-2020 là 21 thành viên. Việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng trường do Hội đồng trường đề nghị, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định. Hội đồng trường có 01 Chủ tịch, 01 Thư ký và các uỷ viên Hội đồng.
2. Cơ cấu thành viên Hội đồng trường
 - a. Thành phần đương nhiên: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch công đoàn Trường, Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
 - b. Thành phần khác:
 - Đại diện giảng viên của các khoa, nghiên cứu viên, chuyên viên của các Phòng và tương đương, đơn vị sự nghiệp của Trường;
 - Đại diện Bộ Giao thông vận tải;



- Các thành viên bên ngoài: là những người có uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục, khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh.

3. Chủ tịch Hội đồng trường

Chủ tịch Hội đồng trường do Hội đồng trường bầu theo nguyên tắc bỏ phiếu kín với trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng trường đồng ý, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm. Chủ tịch Hội đồng trường không kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

a. Về tiêu chuẩn Chủ tịch Hội đồng trường

Chủ tịch Hội đồng trường đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín về khoa học, giáo dục, có năng lực quản lý và đã tham gia quản lý cấp khoa, phòng của cơ sở giáo dục đại học ít nhất 05 năm;

- Có trình độ tiến sĩ;

- Có sức khỏe tốt. Độ tuổi khi bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường bảo đảm để tham gia ít nhất một nhiệm kỳ (05 năm).

b. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường

- Triệu tập các cuộc họp của Hội đồng trường;

- Quyết định về chương trình nghị sự, chủ trì các cuộc họp và tổ chức bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng trường;

- Điều hành Hội đồng trường thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

4. Thư ký Hội đồng trường

Thư ký Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường giới thiệu trong số các thành viên của Hội đồng trường, được Hội đồng trường bầu theo nguyên tắc bỏ phiếu kín. Chủ tịch Hội đồng trường bổ nhiệm Thư ký Hội đồng trường khi các thành viên Hội đồng trường thông qua với trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng trường đồng ý. Thư ký Hội đồng trường không kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng. Thư ký Hội đồng trường có nhiệm vụ như sau:

+ Tổng hợp thông tin về hoạt động của Trường báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường;

+ Chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của Hội đồng trường; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng trường;

+ Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan

liên quan theo nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng trường;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

5. Các thành viên của Hội đồng trường

Các thành viên Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng trường phân công và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng trường; tham gia thảo luận, cho ý kiến và biểu quyết các nội dung thuộc nhiệm vụ của Hội đồng trường.

Điều 5. Khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng trường

1. Thành viên Hội đồng trường có thành tích đóng góp cho hoạt động của Hội đồng trường được khen thưởng; thành viên vi phạm các quy định hoạt động của Hội đồng trường sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật, quy định của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường.

2. Thành viên của Hội đồng trường bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Có đơn đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia Hội đồng trường;
- Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Không đủ sức khỏe để đảm nhiệm công việc được giao, đã phải nghỉ làm việc để điều trị quá 06 tháng mà chưa hồi phục;
- Đang chấp hành bản án của tòa án;
- Có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm;
- Nghi hưu, chuyển công tác không còn phù hợp với vị trí tham gia thành viên Hội đồng trường.

3. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng trường tự nguyện xin thôi làm Chủ tịch Hội đồng trường hoặc không thể tiếp tục làm việc hoặc thuộc trường hợp bị miễn nhiệm theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì Hiệu trưởng báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, lựa chọn Chủ tịch Hội đồng trường và việc bầu Hội đồng trường mới là theo quy định.

4. Trường hợp số lượng thành viên Hội đồng trường giảm so với quy định, Hội đồng trường phải bổ sung theo quyết nghị của Hội đồng trường. Thời hạn để tổ chức bổ sung thành viên Hội đồng trường tối đa là 60 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm. Quy trình bổ sung thành viên Hội đồng trường được thực hiện như sau:

- Hội đồng trường họp để thống nhất giới thiệu danh sách bổ sung tham gia Hội đồng trường;

- Sau khi thống nhất danh sách tham gia bổ sung Hội đồng trường, Chủ tịch Hội



đồng trường triển khai:

+ Đối với thành phần bên ngoài tham gia: có văn bản mời tham gia Hội đồng trường;

+ Đối với thành phần tham gia là các viên chức thuộc Trường (trừ thành phần đương nhiên) thì Hiệu trưởng tổ chức Hội nghị bầu thành viên Hội đồng trường. Thành phần tham gia bầu theo quy định tại Điều 10, Điều lệ Trường Đại học.

- Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo Bộ Giao thông vận tải danh sách bổ sung tham gia Hội đồng trường để xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Hồ sơ đề nghị bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường gồm: Tờ trình nêu rõ lý do bổ sung, thay thế, biên bản họp Hội đồng trường, biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu, Sơ yếu lý lịch cá nhân theo mẫu 2C và các hồ sơ có liên quan (nếu có).

Chương III

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 6. Nguyên tắc chung

1. Hội đồng trường làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, hoạt động theo phương thức thảo luận, thông qua quyết nghị tập thể và quyết định theo đa số tại cuộc họp Hội đồng trường và trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại quy chế này.

2. Hoạt động của Hội đồng trường phải đảm bảo yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Pháp luật và Điều lệ trường đại học quy định.

Điều 7. Chế độ họp của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất 06 tháng một lần và họp bất thường trong các trường hợp: có đề nghị bằng văn bản của trên 30% tổng số thành viên Hội đồng trường hoặc theo đề nghị của Hiệu trưởng hoặc của Chủ tịch Hội đồng trường.

2. Cuộc họp của Hội đồng trường phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng trường tham dự. Nội dung các cuộc họp định kỳ của Hội đồng trường được xác định theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội đồng trường. Nội dung các cuộc họp bất thường được xác định khi triệu tập cuộc họp Hội đồng trường.

3. Thư ký Hội đồng trường có trách nhiệm cung cấp các tài liệu liên quan đến nội dung cuộc họp định kỳ của Hội đồng trường ít nhất 10 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp để các thành viên Hội đồng trường nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận và quyết nghị (trừ trường hợp đặc biệt).

4. Nội dung các cuộc họp Hội đồng trường phải được ghi vào sổ biên bản và được thông qua tại cuộc họp của Hội đồng trường, đồng thời gửi đến Bộ Giao thông vận tải chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp. Chủ trì và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản cuộc họp

Hội đồng trường.

5. Trong trường hợp cần thiết hoặc không thể tổ chức họp Hội đồng thì Chủ tịch Hội đồng có thể gửi phiếu hỏi ý kiến tới từng thành viên Hội đồng; một đề nghị được quá 50% số thành viên Hội đồng nhất trí tán thành, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, có giá trị như quyết nghị của Hội đồng.

6. Về cơ chế ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng trường:

Chủ tịch Hội đồng trường không thể chủ trì cuộc họp Hội đồng trường thì ủy quyền cho một trong số các thành viên Hội đồng trường để điều hành cuộc họp của Hội đồng trường. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến Bộ Giao thông vận tải và thông báo công khai trước các thành viên Hội đồng trường. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo lại với Chủ tịch Hội đồng trường những nội dung đã được thông qua tại cuộc họp Hội đồng trường. Thời gian ủy quyền không quá 06 tháng.

Điều 8. Quyết nghị của Hội đồng trường

1. Quyết nghị của Hội đồng trường về những vấn đề Hội đồng trường đã thảo luận phải được thông qua sau mỗi cuộc họp và có giá trị thực hiện khi được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng trường đồng ý.

2. Việc thông qua quyết nghị của Hội đồng trường tiến hành tại cuộc họp theo 01 trong 02 hình thức biểu quyết: giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do Chủ trì cuộc họp Hội đồng trường quyết định).

3. Đối với các thành viên Hội đồng trường không dự họp, nếu thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng trường có thể xin ý kiến biểu quyết thông qua lấy ý kiến trước bằng văn bản hoặc gọi điện trực tiếp (Thư ký cuộc họp ghi rõ trong biên bản họp Hội đồng trường). Phiếu biểu quyết bằng văn bản gửi đến Hội đồng trường phải được dán kín, chỉ được mở trước các thành viên Hội đồng khi kiểm phiếu.

4. Quyết nghị của Hội đồng trường được gửi đến Bộ Giao thông vận tải, các thành viên Hội đồng trường, các tổ chức và cá nhân liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được Hội đồng trường thông qua. Những thành viên có ý kiến khác với quyết nghị của Hội đồng trường có quyền bảo lưu ý kiến nhưng không được làm trái với nội dung quyết nghị Hội đồng trường đã thông qua.

Điều 9. Chế độ thông tin của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường được nhận các văn bản liên quan của các cơ quan cấp trên và Trường trong chỉ đạo, lãnh đạo các mặt hoạt động liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng trường.

2. Hội đồng trường có quyền yêu cầu Ban Giám hiệu, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường cung cấp các thông tin và tài liệu cần thiết, liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng trường.

3. Ban Giám hiệu, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin và tài liệu cần thiết, liên quan theo yêu cầu của Hội đồng trường.

Điều 10. Quản lý văn bản, tài liệu của Hội đồng trường

1. Văn bản, tài liệu của các đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân trong và ngoài Trường gửi đến Hội đồng trường được bộ phận Văn thư của Trường vào sổ theo dõi và chuyển đến Thư ký Hội đồng trường để Tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường xem xét, giải quyết.

2. Văn bản, tài liệu của Hội đồng trường có nội dung quan trọng gửi các đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân liên quan do Thư ký soạn thảo theo quyết nghị của Hội đồng trường hoặc ý kiến của Chủ tịch Hội đồng trường, trình Chủ tịch Hội đồng trường ký thay mặt cho Hội đồng trường.

3. Mọi văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng trường đều phải được đăng ký, quản lý và lưu trữ theo đúng quy định của Nhà nước và của Trường.

Điều 11. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường được bố trí các phương tiện làm việc, được sử dụng con dấu và bộ máy tổ chức của Nhà trường để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng trường trong kinh phí hoạt động của Trường.

3. Chủ tịch Hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương với Hiệu trưởng, Thư ký Hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương với trưởng phòng, ban thuộc trường và các thành viên Hội đồng trường được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TRƯỜNG

Điều 12. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Đảng ủy Trường

Trên cơ sở nghị quyết của Đảng ủy Trường, Hội đồng trường thảo luận và quyết nghị về các mục tiêu, phương hướng và kế hoạch phát triển; quy chế tổ chức và hoạt động; các vấn đề về tổ chức, nhân sự, tài chính và tài sản, đồng thời thực hiện giám sát các hoạt động của Trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường.

Điều 13. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Ban Giám hiệu

1. Quan hệ giữa Hiệu trưởng và Chủ tịch Hội đồng trường là quan hệ phối hợp công tác, được thực hiện theo các quy định của Pháp luật và Quy định này.

2. Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường; trao đổi với Chủ tịch Hội đồng trường và thống nhất cách giải quyết theo quy định của pháp luật và Quy định này nếu phát hiện nghị quyết vi phạm pháp luật, không phù hợp với thực tế, ảnh hưởng đến hoạt động chung của Trường. Trường hợp không thống nhất được cách giải quyết thì Hiệu trưởng báo cáo với Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định.

3. Hiệu trưởng báo cáo Hội đồng trường phê duyệt chủ trương: chiến lược và kế hoạch phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường; thông qua quy định về số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý, người lao động.

4. Hội đồng trường có trách nhiệm quyết nghị các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền và giám sát việc triển khai thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường.

Điều 14. Quan hệ giữa Hội đồng trường với các đơn vị, tổ chức đoàn thể của Trường

Hội đồng trường trực tiếp hoặc thông qua các thành viên của Hội đồng trường chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, tổ chức đoàn thể của Nhà trường thực hiện những quyết nghị đã được Hội đồng trường thông qua.

Chương V

TRÁCH NHIỆM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Chủ tịch Hội đồng trường, các thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Trường các đơn vị, các tổ chức đoàn thể và cá nhân thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có 5 chương, 16 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, bất hợp lý thì Hội đồng trường sẽ xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.